TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2020/HS-ST
Ngày: 24 - 4 -2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM-TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Loan Trần Hải Yến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lộc Văn Bậu
2. Ông Doãn Đức Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy Kiều – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Lương - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2020, đối với bị cáo:

Nay N - sinh năm 2001, tại tỉnh Gia Lai.

Nơi cư trú: Làng A, xã P, huyện C, tỉnh Gia Lai.

Chỗ ở hiện nay: ấp 1, xã S, huyện B, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Ja Rai; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Tin lành; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Siu C và bà Nay N; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo ra đầu thú ngày 30/11/2019, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Trảng Bom. (Có mặt)

- *Bị hại*: Anh **Nguyễn Minh T**, sinh năm 1999. (Có mặt)

Địa chỉ: ấp Q, xã Đ, huyện B, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nay N là người dân tộc Ja Rai, từ khoảng tháng 9/2019 Nay N đến ở trọ tại

ấp 1, xã S, huyện B để đi làm công nhân tại Công ty TNHH S - KCN X, huyện B, tỉnh Đồng Nai.

Vào khoảng 17 giờ ngày 26/11/2019, tổ công tác của Đồn Công an Khu công nghiệp X, huyện B gồm các anh Nguyễn Nguyên T, Phạm Ngọc L, Lê Doãn T, Dương Minh H phối hợp với các anh Nguyễn Văn T, Nguyễn Minh T (đội viên Trung đội dân quân tự vệ KCN X) tổ chức tuần tra kiểm soát về an ninh trật tự và an toàn giao thông trong khu vực KCN X. Trong quá trình tuần tra, anh Dương Minh H điều khiển xe mô tô công vụ biển số 60B8-000.20 chở anh Nguyễn Minh T. Đến khoảng 20 giờ 20 phút cùng ngày, khi tổ công tác đang tuần tra trên đường 2A khu vực gần Công ty TNHH S thì phát hiện Nay N điều khiển xe mô tô biển số 60B7-423.42 chở theo Rmah V và Kpuih T không đội mũ bảo hiểm nên anh H điều khiển xe mô tô đi đến ra hiệu lệnh, tín hiệu yêu cầu Nay N dừng xe để kiểm tra, lập biên bản vi phạm. Khi thấy tổ công tác đi đến thì Kpuih T và Rmah V nhảy xuống xe đi bộ còn Nay N tiếp tục điều khiển xe đi vào đường 4A với mục đích để tẩu thoát nhằm trốn tránh sự xử lý của tổ tuần tra. Khi đi đến cuối đường do đường cụt nên Nay N điều khiển xe quay lại. Phát hiện Nay N điều khiển xe quay lại thì anh H dừng xe mô tô trên đường cùng anh T xuống xe đứng cách Nay N khoảng 100 mét rồi ra hiệu lệnh yêu cầu Nay N dừng xe mô tô để kiểm tra nhưng Nay N không chấp hành hiệu lệnh mà điều khiển xe bỏ chạy vượt qua vị trí anh H và anh T đang đứng làm bánh trước của xe mô tô biển số 60B7-423.42 do Ngot điều khiển va đụng vào chân phải anh T khiến anh T ngã xuống đường bị thương tích "Gãy 1/3 giữa hai xương cẳng chân phải", Nay N và xe mô tô cũng bị ngã xuống đường và bị xây xát nhẹ. Trong lúc anh H lo cấp cứu anh T thì Nay N để lại xe mô tô biển số 60B7-423.42 tại hiện trường rồi chạy bộ bỏ trốn. Nhận được tin báo, Đồn Công an Khu công nghiệp X đã báo cáo lực lượng chức năng của Công an huyện tiến hành khám nghiệm hiện trường, lập hồ sơ ban đầu và tạm giữ các xe mô tô biển số 60B7-423.42 và 60B8-000.20 bàn giao cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Trảng Bom để điều tra theo thẩm quyền. Đến ngày 30/11/2019, Nay N đã đến Công an huyện Trảng Bom đầu thú và khai nhận hành vi của mình như trên.

Ngày 24/12/2019 Cơ quan CSĐT đã trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai giám định tỉ lệ thương tích của anh Nguyễn Minh T. Hội đồng giám định của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận anh Nguyễn Minh T bị thương tích:

"1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Tổn thương gãy 1/3 giữa hai xương cẳng chân phải, có mảnh rời, trục lệch (Áp dụng Chương 7, mục VIII.13.2.1). Tỷ lệ: 21%

- Vết mổ mặt trước gối phải phải kích thước 06x0,2cm (Áp dụng chương 8, mục I.2). Tỉ lệ 02%.

- Vết mổ mặt trước 1/3 dưới cẳng chân phải kích thước 12x0,2cm (Áp dụng chương 8, mục I.2) tỉ lệ 02%.

2. Kết luận: tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Minh T là: 24% (Hai mươi bốn phần trăm).

3. Kết luận khác: Vật gây thương tích là: Vật tày" (bút lục số 83-86).

Ngày 09/12/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Nay N về hành vi "Cố ý gây thương tích" để điều tra theo quy định. Quá trình điều tra, bị can Nay N đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Về vật chứng vụ án:

Xe mô tô hiệu Honda Winner biển số 60B7-423.42 là phương tiện do Nay N sử dụng phạm tội là do chị Trần Thị Thu T sinh năm 1977, HKTT: 188/1 ấp L, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai đứng tên trên Chứng nhận đăng ký xe mô tô và đã bán xe cho người khác sử dụng nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Ngày 19/11/2019, Nay N đã mua lại xe trên của ông Trần Văn R, sinh năm 1962, ngụ tại: ấp 1, xã S, huyện B nhưng không làm hợp đồng mua bán và chưa làm thủ tục sang tên. Chị T và ông R đã tự nguyện cam kết không có tranh chấp về quyền sở hữu, sử dụng và định đoạt đối với xe mô tô biển số 60B7-423.42. Do vậy đề nghị Tòa tuyên tịch thu sung công xe mô tô biển số 60B7-423.42.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 60B8-000.20 do của Công an huyện Trảng Bom làm chủ sở hữu, đứng tên trên Chứng nhận đăng ký xe giao cho Đồn Công an KCN X quản lý sử dụng. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trả xe mô tô biển số 60B8-000.20 cho Đồn Công an KCN X.

Về dân sự:

Trong quá trình điều tra, gia đình bị cáo Nay N đã tự nguyện thay mặt bị can bồi thường cho anh Nguyễn Minh T 30.000.000 đồng để chi phí điều trị thương tích, anh T đã cam kết không có yêu cầu gì khác về phần dân sự của vụ án.

Bản cáo trạng số 81/CT-VKSBH ngày 10/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố bị cáo Nay N về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Đối với Nay N có hành vi "Điều khiển xe mô tô chở theo 02 người trên xe, không đội mũ bảo hiểm" đã vi phạm luật giao thông đường bộ nên Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nay N theo quy định tại Điểm k, l, khoản 3, Điều 6 Nghị định 46/2016/NĐ-CP ngày 26/05/2016 của Chính phủ.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom trình bày lời luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nay N từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Xe mô tô hiệu Honda Winner biển số 60B7-423.42 là phương tiện do Nay N sử dụng phạm tội là do chị Trần Thị Thu T sinh năm 1977, HKTT: 188/1 ấp L, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai đứng tên trên Chứng nhận đăng ký xe mô tô và đã bán xe cho người khác sử dụng nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Ngày 19/11/2019, Nay N đã mua lại xe trên của ông Trần Văn R, sinh năm 1962, ngụ tại: ấp 1, xã S, huyện B nhưng không làm hợp đồng mua bán và chưa làm thủ tục sang tên. Chị T và ông R đã tự nguyện cam kết không có tranh chấp

về quyền sở hữu, sử dụng và định đoạt đối với xe mô tô biển số 60B7-423.42. Do vậy đề nghị Tòa tuyên tịch thu sung công xe mô tô biển số 60B7-423.42.

Về trách nhiệm dân sự: Đã bồi thường xong nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

* Lời nói sau cùng của bị cáo: Trong thời gian bị tạm giam bị cáo đã hối hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo trở về với gia đình, phụ giúp cha mẹ bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện Trảng Bom, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, với lời khai của bị hại, các chứng cứ khác có tại hồ sơ và cáo trạng mô tả. Từ đó đã có đủ cơ sở kết luận: Vào 20 giờ 20 phút ngày 26/11/2019 tại đường 2A khu vực gần Công ty TNHH S, Khu công nghiệp X, huyện B, anh Dương Minh H (là thành viên tổ công tác của Đồn Công an Khu công nghiệp X, huyện B)và anh Nguyễn Minh T (là đội viên Trung đội dân quân tự vệ KCN X) tuần tra phát hiện Nay N điều khiển xe mô tô biển số 60B7-423.42 vi phạm luật giao thông. Anh H và anh T ra hiệu lệnh, tín hiệu yêu cầu Nay N dừng xe để kiểm tra nhưng Nay N không chấp hành hiệu lệnh mà điều khiển xe mô tô biển số 60B7-423.42 bỏ chạy va đụng vào chân phải anh T. Hậu quả làm anh T bị thương tích 24%.

Hành vi của bị cáo Nay N đã phạm vào tình tiết định khung được quy định tại điểm k khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của Nay N phạm tội "Cố ý gây thương tích" được quy định tại điểm k khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự như cáo trạng đã truy tố bị cáo là căn cứ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do đó cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo tích cực tác động gia đình bị cáo bồi

thường số tiền 30.000.000 đồng cho bị hại Nguyễn Minh T; Bị cáo là người dân tộc thiểu số, bị cáo ra đầu thú. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận bồi thường và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Xe mô tô hiệu Honda Winner biển số 60B7-423.42 là phương tiện do Nay N sử dụng phạm tội là do chị Trần Thị Thu T sinh năm 1977, HKTT: 188/1 ấp L, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai đứng tên trên Chứng nhận đăng ký xe mô tô và đã bán xe cho người khác sử dụng nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Ngày 19/11/2019, Nay N đã mua lại xe trên của ông Trần Văn R, sinh năm 1962, ngụ tại: ấp 1, xã S, huyện B nhưng không làm hợp đồng mua bán và chưa làm thủ tục sang tên. Chị T và ông R đã tự nguyện cam kết không có tranh chấp về quyền sở hữu, sử dụng và định đoạt đối với xe mô tô biển số 60B7-423.42. Do đó, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước xe mô tô biển số 60B7-423.42.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 60B8-000.20 do của Công an huyện Trảng Bom làm chủ sở hữu, đứng tên trên Chứng nhận đăng ký xe giao cho Đồn Công an KCN X quản lý sử dụng. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trả xe mô tô biển số 60B8-000.20 cho Đồn Công an KCN X là phù hợp.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 (dẫn chiếu đến điểm k khoản 1 Điều 134), điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Nay N phạm tội "Cố ý gây thương tích".

- Xử phạt bị cáo Nay N 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/11/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô hiệu Honda Winner biển số 60B7-423.42 đã qua sử dụng, xe có số máy KC26E 1011584 (Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom ngày 24/4/2020).

3. Về án phí hình sự: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nay N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Trảng Bom;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Bị hại, đại diện hợp pháp bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Loan Trần Hải Yến